TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2019/HS-ST
Ngày: 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền
2. Bà Đỗ Hảo Hoàn

Thư ký phiên toà*:*

Ông Đinh Nho Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà*:*

Bà Đào Thị Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/HSST ngày 14/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2019/HSST- QĐ ngày 04/9/2019 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ T, sinh năm 1990; ĐKHK: phố S, phường H, thành phố H, Tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: phố X, phường K, quận T, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Văn hoá: 12/12; con ông Trịnh Trung T; con bà Lê Thị V; bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Danh chỉ bản: 000000304, lập ngày 10/5/2019, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự:** không; Bắt quả tang ngày 07/5/2019; Ngày 17/5/2019 hủy bỏ tạm giữ; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị V, sinh năm 1960; ĐKHK: phường H, thành phố H, Tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

-*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1992; Trú tại: phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 07/5/2019, Công an phường Yên Hòa phối hợp với Tổ Cảnh sát cơ động C3-D1-PK02E-Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước số nhà 92B Phố K, phường H, quận C, Hà Nội, phát hiện Nguyễn Trung H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29E2-291.61 chở TRẦN THỊ T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi xách của T để trong cốp xe máy có 01 vỏ hộp thuốc tây có chữ Genta, bên trong

hộp có chứa 02 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy "đá" T mua về để sử dụng. Tổ Công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa T và H về trụ sở làm việc. Ngoài ra, Tổ Công tác còn thu giữ của T: 01 túi xách màu nâu bên ngoài có chữ VL, 01 vỏ hộp thuốc có chữ Genta và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29E2-291.61. Khám xét nơi ở của T tại phố X, phường K, quận T, Hà Nội không thu giữ được gì liên quan đến vụ án. Xét nghiệm nước tiểu của T cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 2906/KLGĐ-PC09 ngày 14/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thế màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,623 gam.

Tại cơ quan Công an, T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy "đá" nên khoảng 13 giờ ngày 07/5/2019, T một mình điều khiển xe máy Honda Vision, đi đến phường Y, quận C, Hà Nội gặp một nam thanh niên không quen biết và mua được 02 túi nilon ma túy đá để trong hộp thuốc Genta với giá 1.000.000 đồng. T cất số ma túy vừa mua được vào túi xách và để vào trong cốp xe máy. Sau đó, Nguyễn Trung H gọi điện nhờ T đến ngõ 522 phố C, phường K, quận Đ, Hà Nội đón và chở H đến phố Y, quận C để gặp thầy thuốc chữa vết thương ở vai cho H. T đồng ý đi đón H, khi đến nơi, T đưa xe máy cho H chở. Khi cả hai đi đến số phố K, phường Y thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên. Việc T mua và mang theo ma túy, T không nói cho H biết.

Nguyễn Trung H khai phù hợp với lời khai của T, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do H không biết việc T cất giấu ma túy trong cốp xe nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Xét nghiệm nước tiểu của H cho kết quả dương tính với chất ma túy nên Cơ quan Công an đã thông báo về địa phương nơi H cư trú để quản lý, giáo dục.

Đối tượng bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29E2-291.61, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị V. Bà V cho T mượn để làm phương tiện đi lại. Khi T đi mua ma túy để sử dụng, Bà V không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại Bà V chiếc xe máy trên. Bà V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKSCG ngày 09/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố TRẦN THỊ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 226/CT-VKSCG ngày 09/8/2019 và đề nghị áp

dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: số ma túy thu giữ, 01 vỏ hộp thuốc có chữ Genta, 01 túi xách màu nâu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 07/5/2019, tại khu vực phố K thuộc phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội, TRẦN THỊ T đang tàng trữ trái phép 2,623 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Yên Hòa phối hợp với Tổ Cảnh sát cơ động C3-D1-PK02E - Công an Thành phố Hà Nội bắt quả tang.

Hành vi của TRẦN THỊ T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo TRẦN THỊ T, sinh năm 1990, văn hóa 12/12, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng là đối tượng nghiện, bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 07/5/2019

đến ngày 17/5/2019. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, lần đầu phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]Xử lý tang vật và án phí: Số ma túy thu giữ, vỏ hộp thuốc Genta và 01 túi xánh màu nâu cho tịch thu tiêu hủy; Chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29E2-291.61 đã trả lại bà Lê Thị V nên không xét. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: TRẦN THỊ T – sinh năm 1990

Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: TRẦN THỊ T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 07/5/2019 đến ngày 17/5/2019.

2.Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) Phong bì niêm phong có chữ ký của TRẦN THỊ T và Giám định viên Nguyễn Văn Hùng, trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,623 gam; 01 túi xách màu nâu bên ngoài có chữ VL; 01 vỏ hộp thuốc có chữ Genta, kích thước 3x8cm, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy – Biên bản giao nhận vật chứng số 263 GN/THA-CA ngày 16/8/2019.

Bị cáo TRẦN THỊ T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Thị V được kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc hết thời hạn niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; người liên quan
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;
- Trại tạm giam CAHN
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND phường H, thành phố H, Tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Hải